

Bắc Giang, ngày 25 tháng 2 năm 2020

PHẦN THỨ NHẤT KẾT QUẢ

THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

Thiết bị dây chuyền vận hành ổn định, Xúc tác mới thay đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất của Công ty.

Tỷ giá đồng Việt Nam so với đồng đô la Mỹ ổn định;

Sản xuất kinh doanh của Công ty có lãi, đời sống của người lao động công ty ổn định, an tâm công tác, nâng cao hiệu quả công việc.

2. Khó khăn

Giá Ôxy già nhập khẩu vào thị trường Việt Nam bắt đầu giảm mạnh từ tháng 12/2018, nguồn cung Ôxy già dồi dào làm cho công tác tiêu thụ của Công ty gặp nhiều khó khăn;

Số lần dừng máy, chạy lại máy nhiều lần, nhiều ngày do không có khí nguyên liệu Hydro, hơi nước, điện đã ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch sản xuất, làm giảm sản lượng và tăng định mức tiêu hao.

Giá khí Hydro nguyên liệu tiếp tục tăng so với năm 2018, giá một số hóa chất mua từ thị trường Trung Quốc vẫn ở mức cao, dây chuyền đi vào sản xuất đã hơn 8 năm nên phát sinh chi phí sửa chữa lớn làm tăng chi phí sản xuất, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh

a. Kết quả sản xuất kinh doanh:

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	KH năm 2019	Thực hiện năm 2019	So với (%)	
					KH năm	TH 2018
*	Thời gian sản xuất	ngày	299	291	97,3	102,6
I	Sản lượng sản phẩm					
1	Sản lượng sản xuất (Quy 50%)	tấn	9.820,0	9.090,9	92,6	105,4
1.1	Ôxy già 50%	tấn	7.614,8	6.432,3	84,5	97,3
1.2	Ôxy già 35%	tấn	500,0	214,8	43,0	68,3
1.3	Ôxy già 30%	tấn	2.000,0	3.065,5	153,3	167,6

1.4	Ôxy già 27,5%	tấn	1.200,0	951,1	79,3	74,5
1.5	Ôxy già 26%	tấn		280,7	-	-
2	Sản lượng tiêu thụ (Quy 50%)		9.820,0	9.184,3	93,5	107,4
2.1	Ôxy già 50%	tấn	7.610,0	6.518,6	85,7	99,5
2.2	Ôxy già 35%	tấn	500,0	209,7	41,9	66,7
2.3	Ôxy già 30%	tấn	2.000,0	3.083,2	154,2	171,0
2.4	Ôxy già 27,5%	tấn	1.200,0	951,1	79,3	74,5
2.5	Ôxy già 26%	tấn	0,0	280,7	-	-
II	Giá trị tổng sản lượng	1000 đ	70.704.000	65.454.838	92,6	105,4
III	Nộp Ngân sách nhà nước	1000 đ				
IV	Giá trị sửa chữa lớn	1000 đ	13.051.935	5.197.012	39,8	38,5
	<i>Trong đó: phân bổ 2019</i>		8.091.593	5.197.012	64,2	115,5
V	Giá trị tiết kiệm định mức	1000 đ	-246.411	-2.634.956	1.069	974,0
VI	Lao động tiền lương					
1	Tổng số lao động BQ năm	người	68	61	89,7	98,4
1.1	Cán bộ quản lý	người	3	3	100	100
1.2	Người lao động	người	65	58	89,2	98,3
2	Tổng quỹ lương theo đơn giá	1000 đ	6.443.364	6.026.264	93,5	89,1
3	Tiền lương BQ người lao động	đ/ng/th	8.260.723	8.658.426	104,8	90,7
VII	Doanh thu bán hàng H2O2	1000 đ	84.781.107	75.549.589	89,3	85,1
VIII	Lợi nhuận trước thuế	1000 đ	3.531.346	3.763.175	106,6	15,3
IX	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/CP	336	356	105,7	14,8

b. Công tác điều hành sản xuất, quản lý thiết bị, định mức, chất lượng sản phẩm:

Trong năm đã duy trì sản xuất 291 ngày, ngừng sản xuất 74 ngày với 23 lần dừng và chạy lại máy, trong đó có 21 lần dừng máy với tổng số 63 ngày do không có khí nguyên liệu hydro, điện, hơi nước; 01 lần tự ngừng máy nén không khí do điện lưới dao động và 01 lần ngừng do đầy kho chứa sản phẩm.

Công tác quản lý công nghệ: Công nghệ sản xuất được duy trì ổn định, quản lý chặt chẽ việc bổ sung hóa chất pha chế dịch công tác và thời gian sử dụng ôxít nhôm hoạt tính. Xúc tác Paladi thay mới thời kỳ đầu đưa vào sản xuất hoạt tính xúc tác cao nhưng tính chọn lọc phản ứng thấp, gây khó khăn cho không chế công nghệ, thành phần EAQ trong dịch công tác bị biến chất nhiều hơn bình thường dẫn đến định mức tiêu hao EAQ cao, ảnh hưởng đến màu sắc, chất lượng sản phẩm. Sau hai tháng vận hành hoạt tính của xúc tác ổn định cùng với việc quản lý tốt chất lượng dịch công tác, hàm lượng EAQ hữu hiệu trong dịch công tác đạt trên 130

g/lít trong đó H4EAQ đạt xấp xỉ 60g/l đã nâng hiệu suất hydro hóa đạt $6,5 \div 6,9$ g/l, dây chuyền sản xuất đạt và vượt công suất thiết kế, chất lượng sản phẩm tốt.

Công tác quản lý thiết bị: Định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị; bảo dưỡng máy băng M3401B, thay mới 01 đồng hồ đo lưu lượng sản phẩm đặc và 01 đồng hồ đo lưu lượng dịch công tác, định kỳ thay túi lọc các bộ lọc, thay dầu máy nén khí ly tâm, bảo dưỡng các động cơ điện, hiệu chỉnh các van và định vị van điều tiết, sơn phòng mục đường ống, lan can, sàn thao tác. Công tác sửa chữa bảo dưỡng thiết bị được thực hiện vào các đợt ngừng máy của Công ty Đạm.

Công tác sửa chữa lớn: Đã triển khai thực hiện hạng mục sửa chữa lớn thay 2 thiết bị trao đổi nhiệt E1201 A, B công đoạn sản xuất sản phẩm loãng với giá trị 565,92 triệu đồng, thiết bị được đưa vào sử dụng từ tháng 7/2019 đã đáp ứng tốt yêu cầu công nghệ của dây chuyền sản xuất.

Công tác quản lý định mức tiêu hao năm 2019: Thường xuyên phân tích thành phần dịch công tác để bổ sung hóa chất kịp thời nhằm duy trì chất lượng dịch công tác. Xúc tác Paladi và bộ lọc màng Hydro cấp 1 trạm tinh chế Hydro mới đưa vào sản xuất nên hiệu suất phản ứng Hydro hóa và hiệu suất thu hồi Hydro cao là những nguyên nhân chính làm cho hầu hết các định mức tiêu hao trong quá trình sản xuất của Công ty giảm so với kế hoạch được giao. Riêng định mức hơi nước 1,37 Mpa cao hơn định mức kế hoạch do giai đoạn đầu đưa xúc tác vào sản xuất phải khống chế hiệu suất Hydro hóa thấp dẫn tới nồng độ sản phẩm loãng thấp nên tiêu hao hơi nước để cô đặc sản phẩm đến nồng độ 50% tăng và một phần do chất lượng hơi nước có nhiều nước ngưng. Giá trị tiết kiệm do giảm định mức tiêu hao năm 2019 so với kế hoạch Hội đồng quản trị giao là 2,63 tỷ đồng, trong đó tiết kiệm do giảm định mức khí H₂ nguyên liệu, điện và hơi nước 0,49Mpa là 1,72 tỷ đồng, góp một phần làm giảm giá thành sản xuất, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Công tác quản lý chất lượng sản phẩm: Sản phẩm Ôxy già sản xuất ra đạt chất lượng theo tiêu chuẩn TCCS 01:2011/HPCO đã công bố. Giai đoạn đầu khi đưa xúc tác mới vào sản xuất về ngoại quan, không đạt được độ trong suốt, sản phẩm hơi có màu vàng. Sau một thời gian hoạt tính xúc tác ổn định sản phẩm đã trắng trong trở lại. Sản phẩm đáp ứng chất lượng cho các ngành sản xuất giấy, dệt may và xử lý môi trường và đã có đơn vị sử dụng trong ngành điện tử.

c. Công tác thị trường, tiêu thụ sản phẩm:

Giá Ôxy già nhập khẩu vào Việt Nam liên tục giảm mạnh ngay từ những ngày đầu năm 2019, nguồn cung Ôxy già từ thị trường Trung Quốc, Đài Loan và Băng La Đét tăng mạnh với giá giảm và thấp hơn so với Ôxy già Thái lan và Hàn Quốc, năm 2018, do không đủ nguồn cung cấp, một số hộ sử dụng lượng vừa và nhỏ sản phẩm của Công ty đã quay sang nhập khẩu.

Khi nguồn cung ổn định trở lại, để đảm bảo sản xuất có hộ sử dụng vừa mua sản phẩm của Công ty, vừa nhập khẩu đã ảnh hưởng lớn đến sản lượng tiêu thụ sản

phẩm của Công ty trong quý I, làm cho công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Công ty đã cùng nhà phân phối triển khai nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm như: giảm giá, gộp các hộ sử dụng sản phẩm Ôxy già của Công ty trước đây để tiếp tục bán hàng, thuyết phục các đơn vị sử dụng lượng lớn thôi không nhập khẩu để sử dụng sản phẩm sản xuất trong nước, yêu cầu nhà phân phối hỗ trợ cung cấp các bồn chứa sản phẩm để tăng năng lực kho chứa và triển khai bán hàng tại thị trường Miền Nam, kết quả công tác tiêu thụ sản phẩm của công ty đã ổn định, không còn phải dừng máy do không có kho chứa.

Năm 2019 đã tiêu thụ được 9.184,3 tấn Ôxy già quy về nồng độ 50% đạt 93,5% so với kế hoạch năm và bằng 107,4% so với thực hiện năm 2018, giá bán sản phẩm quy 50% bình quân năm đạt ≈ 8.226 đồng/kg bằng 95,3% so với kế hoạch năm và bằng 79,1 % so với năm 2018. Doanh thu sản phẩm Ôxy già đạt 75,549 tỷ đồng bằng 89,1 % so với kế hoạch và bằng 84,9% so với năm 2018. Công tác tiêu thụ sản phẩm của Công ty đã ổn định từ quý II/2019, sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019 vẫn có lãi.

d. Công tác tổ chức sản xuất, quản lý lao động, tiền lương và đào tạo

Việc tổ chức sản xuất và bố trí lao động của Công ty gặp khó khăn do thời gian dừng máy nhiều lần và nhiều ngày, tổng số lao động của Công ty đến 31/12/2019 là 61 người, giảm 01 người so với năm 2018, không tuyển dụng thêm được lao động có chất lượng theo yêu cầu. Quỹ lương sản phẩm của người lao động năm 2019 đạt 6,02 tỷ đồng bằng 89,1% so với năm 2018. Những đợt dừng máy dài ngày do không có việc làm đã phải bố trí cho người lao động nghỉ hết công nghỉ bù, nghỉ phép, cuối cùng mới bố trí nghỉ chờ việc.

Tiền lương sản phẩm bình quân của người lao động Công ty năm 2019 đạt 8,65 triệu đồng/người/tháng bằng 90,7% so với năm 2018.

Tiếp tục tuyển lao động theo yêu cầu; tiếp tục chương trình đào tạo, luân chuyển cương vị để một người có thể đảm nhận được một hoặc hai cương vị trong dây chuyền sản xuất nhằm thay thế nhau khi có người nghỉ.

e. Công tác kế hoạch, quản lý cung ứng vật tư, quản lý giá bán sản phẩm và tài chính

Công tác kế hoạch: Công ty đã lập Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm và được Hội đồng quản trị công ty phê duyệt và thông qua tại Đại Hội đồng cổ đông công ty. Kế hoạch hàng tháng, quý được xây dựng sát với thực tế từng thời điểm và được ban hành để triển khai thực hiện.

Công tác quản lý vật tư: Duy trì số lượng vật tư tồn kho hợp lý đáp ứng đủ cho sản xuất. Việc quản lý giá vật tư đầu vào đã được thực hiện tốt, đúng quy định về công tác mua vật tư của Công ty. Việc cấp phát vật tư cho sản xuất thực hiện theo đúng quy định cấp phát vật tư trong Công ty. Vật tư đã qua sử dụng được thu hồi phân loại, vật tư thu hồi Công ty không có nhu cầu sử dụng được bán để thu hồi vốn, năm 2019 đã bán thu hồi được 108,6 triệu đồng.

Công tác quản lý giá bán sản phẩm: Cập nhật thông tin về tình hình nhập khẩu Ôxy già giúp cho Công ty xác định được giá bán hợp lý. Trong năm 2019, Hội đồng giá công ty đã họp 14 lần để điều chỉnh giá bán sản phẩm và cơ chế bán hàng phù hợp với từng thời điểm. Xây dựng và có chính sách giá bán sản phẩm Ôxy già nồng độ 26%, 27,5%, 30% hợp lý để cạnh tranh với các nhà nhập khẩu Ôxy già, kết quả đã tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm loãng loại 30% tăng 154,2%, loại 26% và 27,5% tăng 102,7% so với kế hoạch năm 2019, mang lại hiệu quả cho Công ty.

Công tác quản lý tài chính:

Thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; Công ty không có các khoản nợ phải thu khó đòi và nợ phải trả quá hạn; thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ nộp thuế, nộp ngân sách nhà nước.

Thực hiện điều chỉnh số liệu theo kết quả của Kiểm toán Nhà nước và chỉ đạo của Tổng giám đốc Công ty CP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc. Đã phân bổ lại chi phí thay xúc tác và chi phí sửa chữa trong năm 2018, việc điều chỉnh này làm tăng lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 thêm 4,82 tỷ đồng, nộp thêm thuế thu nhập doanh nghiệp 1,20 tỷ đồng. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty đạt 7,81 tỷ đồng, trong đó lợi nhuận từ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đạt 2,98 tỷ đồng.

Theo phương án cơ cấu lại thời hạn trả nợ gốc vốn vay đầu tư với các Ngân hàng tài trợ vốn, trong năm 2019, Công ty đã linh hoạt cân đối nguồn vốn để trả gốc vay vốn đầu tư cho các ngân hàng là 664.538 Đôla Mỹ tương đương 15,449 tỷ đồng, giảm mức dư nợ vốn đầu tư từ 2,641 triệu Đô la Mỹ xuống còn 1,976 triệu Đô la Mỹ, duy trì ổn định dòng tiền cho sản xuất kinh doanh mà không phải vay vốn lưu động làm giảm chi phí lãi vay, góp phần hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2019 mà Hội đồng quản trị công ty giao.

PHẦN THỨ HAI

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. Đặc điểm tình hình:

Các nguyên nhân sau sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty:

1. Rủi ro lớn nhất là bị động, phụ thuộc về nguyên, nhiên liệu đầu vào dẫn tới thời gian chạy máy không làm chủ được.

2. Giá nguyên, nhiên liệu mua của công ty Đạm Hà Bắc so với giá năm 2019 tăng thêm 5,08 tỷ đồng; chi phí sửa chữa lớn các năm trước phải phân bổ trong năm 2020 là 5,296 tỷ đồng và phải mua bổ sung thêm 2 tấn xúc tác Paladi trong năm 2020 trong điều kiện giá nguyên liệu Paladi được dự báo tăng hơn 2 lần so với năm 2018 làm cho chi phí sản xuất của công ty tăng mạnh, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu

quả sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty, nguy cơ không bảo toàn được vốn rất cao.

3. Giá Ôxy già nhập khẩu đã chạm đáy vào tháng 10/2019 và có xu hướng phục hồi nhẹ.

II. Mục tiêu, kế hoạch năm 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	So với TH 2019 (%)
*	Thời gian sản xuất	Ngày	289	99,3
I	Sản lượng sản phẩm			
1	Sản lượng sản xuất (Quy 50%)	tấn	9.450	103,9
1.1	Ôxy già 50%	tấn	6.387	99,3
1.2	Ôxy già 35%	tấn	400	186,3
1.3	Ôxy già 30%	tấn	3.500	114,2
1.4	Ôxy già 27,5%	tấn	100	10,5
1.5	Ôxy già 26%	tấn	1.200	427,5
2	Sản lượng tiêu thụ (Quy 50%)	tấn	9.450	102,9
2.1	Ôxy già 50%	tấn	6.390	98,0
2.2	Ôxy già 35%	tấn	400	190,8
2.3	Ôxy già 30%	tấn	3.500	113,5
2.4	Ôxy già 27,5%	tấn	100	10,5
2.5	Ôxy già 26%	tấn	1.200	427,5
II	Giá trị tổng sản lượng	1000 đ	68.040.000	103,9
III	Nộp Ngân sách nhà nước	1000 đ	2.031.257	25,8
IV	Giá trị sửa chữa lớn	1000 đ	17.113.892	329,3
V	Giá trị tiết kiệm định mức	1000 đ	-284.432	10,8
VI	Lao động tiền lương			
1	Tổng số lao động	người	68	111,5
1.1	Cán bộ quản lý	người	3	100,0
1.2	Người lao động	người	65	112,1
2	Tổng quỹ lương người lao động	1000 đ	5.316.244	88,2
3	Tiền lương bình quân người lao động	đ/ng/th	6.815.697	78,7
VII	Doanh thu tiêu thụ Ôxy già	1000đ	78.256.500	103,6
VIII	Lợi nhuận trước thuế	1000đ	213.832	5,7
IX	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng/CP	0,03	0,0

2. Các giải pháp thực hiện:

2.1. Công tác điều hành sản xuất, quản lý thiết bị, định mức:

Khai thác tốt năng lực sản xuất của dây chuyền, chỉ đạo điều hành sản xuất linh hoạt, tận dụng tối đa quỹ thời gian có đủ các điều kiện đầu vào để duy trì sản xuất đạt sản lượng cao nhất.

Thường xuyên kiểm tra chất lượng dịch công tác, bổ sung kịp thời hóa chất pha chế dịch công tác đảm bảo yêu cầu thành phần, chất lượng dịch công tác theo tư vấn của Nhà sản xuất và cung cấp xúc tác cho Công ty nhằm đạt sản lượng cao nhất, chất lượng sản phẩm tốt nhất. Cấp phát vật tư cho sản xuất thực hiện đúng theo định mức được duyệt và quy trình cấp phát vật tư của Công ty, kiểm tra hệ thống đo lường đảm bảo phản ánh trung thực số liệu tiêu hao để phục vụ cho điều hành sản xuất và hạch toán nội bộ.

Công tác sửa chữa lớn: Tập trung chỉ đạo triển khai lập phương án và lên kế hoạch mua vật tư, đặc biệt cân đối nguồn vốn để triển khai mua 2 tấn xúc tác Paladi và vật tư phục vụ đại tu máy nén khí SAMSUNG. Kết hợp với các đợt dừng máy sửa chữa theo kế hoạch của Công ty Đạm để triển khai thực hiện.

Tiếp tục rà soát và lập nhu cầu vật tư dự phòng cho sản xuất để triển khai mua, đặc biệt là vật tư dự phòng thay thế cho các thiết bị động, đơn chiếc phải mua chính hãng của nhà sản xuất hoặc mua ở thị trường nước ngoài.

Làm tốt công tác duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị theo kế hoạch, không để xảy ra sự cố do chủ quan.

2.2 Công tác tiêu thụ:

Tiếp tục tìm kiếm các đơn vị có nhu cầu sử dụng Ôxy già khu vực Miền Bắc, thống kê nhu cầu sử dụng, xúc tiến chào hàng và hỗ trợ các nhà phân phối tiếp cận để bán hàng.

Đôn đốc các Nhà phân phối ở Miền Nam có chi nhánh ở Miền Bắc mở rộng tiêu thụ sản phẩm Ôxy già ở thị trường Miền Bắc.

Mở rộng đối tác tiêu thụ Ôxy già ở Miền Bắc để bán hàng, phấn đấu tiêu thụ hết sản phẩm của Công ty ở thị trường Miền Bắc.

Ưu tiên tiêu thụ sản phẩm loãng và sản phẩm tiêu thụ ở thị trường Miền Bắc để phát triển thị trường Miền Bắc.

Duy trì việc cập nhật thông tin về nhập khẩu Ôxy già để có chính sách giá bán linh hoạt, phù hợp với giá thị trường.

2.3 Công tác kế hoạch, vật tư, tài chính

Nắm bắt, cập nhật diễn biến giá cả vật tư, chế độ chính sách của Nhà nước để xây dựng kế hoạch sát với thực tế nhằm điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

Cân đối đảm bảo vật tư cho sản xuất với việc hạn chế tối đa lượng tồn kho. Kiểm soát giá mua vật tư theo đúng quy định mua vật tư của Công ty.

Theo phương án trả nợ gốc vốn vay đầu tư, trong năm 2020 Công ty trả nợ gốc vay vốn đầu tư cho các ngân hàng là 375.608 Đôla Mỹ tương đương 8,77 tỷ

đồng, giảm mức dư nợ vốn đầu tư đầu xuống còn 1,601 triệu Đô la Mỹ. Tiếp tục cân đối dòng tiền đảm bảo cho sản xuất và sửa chữa lớn năm 2020.

Tiếp tục phối hợp thực hiện thoái toàn bộ vốn hiện đang sở hữu tại Công ty Cổ phần Hóa chất Hưng Phát Hà Bắc của Công ty Mẹ.

2.4 Công tác tổ chức sản xuất, quản lý lao động, tiền lương và đào tạo

Tiếp tục chương trình đào tạo để một người có thể vận hành thành thạo được một vài cương vị sản xuất khác nhau, điền khuyết khi có người nghỉ, triển khai đào tạo nâng cao cho người lao động bậc cao vào các đợt thi nâng bậc;

Tuyển bổ sung số công nhân vận hành hóa có chất lượng, đúng ngành nghề đào tạo để đảm bảo số lao động cần thiết duy trì sản xuất liên tục. Phân đầu đảm bảo ổn định đời sống và thu nhập cho người lao động để họ yên tâm công tác. Trong trường hợp thời gian ngừng máy do không đủ điều kiện đầu vào để duy trì sản xuất sẽ bố trí cho người lao động nghỉ chế độ như nghỉ bù, nghỉ phép và cuối cùng là nghỉ chờ việc.

Duy trì kiểm tra kỷ luật lao động và nội quy của Công ty, xử lý nghiêm khắc với các trường hợp vi phạm.

2.5 Công tác an toàn, bảo hộ lao động và vệ sinh môi trường: Hàng quý, triển khai quan trắc môi trường, ký hợp đồng xử lý chất thải nguy hại và rác thải sinh hoạt, triển khai tập huấn công tác an toàn, phòng cháy chữa cháy, cấp phát bảo hộ lao động, trang bị an toàn cho người lao động theo đúng quy định.

Năm 2020, Công ty tiếp tục phấn đấu sản xuất kinh doanh đạt kế hoạch do Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị đồng Công ty giao, tiếp tục phấn đấu sản xuất kinh doanh an toàn, ổn định với năng suất, chất lượng cao nhằm mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, thực hiện nghĩa vụ trả gốc và lãi vay đầu tư.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Phạm Hoàng Hưng

Nơi nhận:

- HĐQT công ty;
- Lưu VT, NVTH.